

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 16 /5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Hồng Hà

Bà Đỗ Thị Kim Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 26/7/1996, tại Vĩnh Phúc; HKTT và nơi ở: thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972; vợ: Lương Thị K, sinh năm 1982; con có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

-Bản án số 06/2014/HSST ngày 22/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn M 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (*chấp hành xong thời gian thử thách ngày 22/01/2016, đã chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án*).

-Bản án số 21/2017/HSST ngày 24/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn M 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019, chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án ngày 24/7/2017*).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/02/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch đến nay có mặt.

-Bị hại: Chị Lê Thị X, sinh năm 1982; Nơi cư trú: TDP T, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; trú tại: TDP T, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Anh Không Văn C,

sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn R, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; trú tại: Ngõ 643, đường P, phố C, thành phố Hà Nội (vắng mặt). Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; trú tại: số 20, ngõ 8, đường N, phường K, TP V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; trú tại: TDP H, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt). Chị Lương Thị K, sinh năm 1982; trú tại: thôn H, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2021, Nguyễn Văn M dùng số điện thoại 0962970344 gọi điện đến số điện thoại 0389126919 của chị Lê Thị X để làm quen (chị X đang thuê nhà của chị Nguyễn Thị H ở TDP H, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Từ đó M và chị X thường nói chuyện, đi chơi cùng nhau. Đến buổi trưa ngày 21/11/2021, M rủ chị X đi chơi rồi cả hai cùng đi vào nhà nghỉ H ở xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (do anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1972 làm chủ) để quan hệ tình dục với nhau. Tại đây, M dùng điện thoại di động nhãn hiệu Realme (do Mùi mượn của vợ là chị Lương Thị K) chụp trộm 03 ảnh chị X không mặc quần áo đang nằm ở giường xem điện thoại để lộ phần mặt, phần ngực, bộ phận sinh dục và 04 ảnh chị X khi đang quan hệ tình dục với M để lộ phần mặt và phần ngực (khi M chụp ảnh thì chị X đều không biết). Sau khi quan hệ tình dục xong, M đưa chị X về còn M đi về nhà ở xã X. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, M dùng điện thoại Realme đăng nhập vào tài khoản zalo “HP Giá Bao Nhiêu” của M và gửi các hình ảnh chụp khóa thân của chị X (lần 1 gửi 04 ảnh, lần 2 gửi 07 ảnh) đến tài khoản zalo “Congmoto” của Không Văn C (là bạn của M) ở thôn R, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc rồi xóa tin nhắn, ảnh trên điện thoại và trả điện thoại lại cho chị K. Sau khi xem tin nhắn zalo của M, C nhận ra người phụ nữ trong ảnh là chị X bạn của Nguyễn Thị L (là bạn của C) ở TDP T, thị trấn H, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc nên C chụp 02 ảnh màn hình các ảnh M gửi (01 ảnh màn hình có 04 ảnh, 01 ảnh màn hình có 07 ảnh khóa thân của chị X, đều có tên zalo người gửi là “HP Giá Bao Nhiêu”) và gửi các hình ảnh đó từ tài khoản zalo của C là “Congmoto” (được đăng ký bằng số điện thoại 0975604483, đăng nhập trên điện thoại Iphone màu xám của C) đến tài khoản zalo có tên “H L” của L rồi xóa tin nhắn, ảnh và không gửi cho ai khác. Khi nhận được các hình ảnh trên từ C, L nhận ra đó là chị X, do có mâu thuẫn với chị X từ trước nên L nảy sinh ý định gửi ảnh khóa thân của chị X cho bạn bè của chị X để làm nhục chị X. L dùng tài khoản zalo “H L” (đăng ký bằng số điện thoại 0989774925, đăng nhập trên điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng của L) rồi gửi các ảnh trên đến tài khoản zalo “T T” của chị Nguyễn Thị T và gửi đến tài khoản zalo “Nguyễn T” của chị Nguyễn Thị T. Tiếp đó, L chuyển các hình ảnh trên từ tài khoản zalo “H L” đến tài khoản zalo “M M” của L (đăng ký bằng số điện thoại 0982977556, đăng nhập trên điện thoại Vsmart), rồi dùng tài khoản zalo “M M” gửi các hình ảnh trên

đền tài khoản zalo “h” của chị Nguyễn Thị H (là người cho chị X thuê nhà). Sau khi các hình ảnh khóa thân của chị X bị phát tán, nhiều người là bạn bè, người thân của chị X biết làm cho chị X cảm thấy xấu hổ nên chị X làm đơn tố cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn M và Không Văn C về hành vi làm nhục chị X.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch tiến hành tạm giữ của Nguyễn Thị L 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh là 02 chiếc điện thoại L nhận và gửi hình ảnh khóa thân của chị X; Tạm giữ của Nguyễn Văn M 01 điện thoại bàn phím Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh là chiếc điện thoại M dùng để chụp ảnh khóa thân của chị X và gửi cho C; Tạm giữ của Công 01 điện thoại Iphone màu xám là chiếc điện thoại C nhận và gửi ảnh khóa thân của chị X cho L; Tạm giữ của chị Lê Thị X 01 điện thoại di động Iphone màu đen để phục vụ công tác giám định.

- Giám định kỹ thuật số điện tử đối với điện thoại thu giữ của L:

+ Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu hồng của L:

Ngày 21/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định số 3316/KLGD đối với chiếc điện thoại Iphone thu giữ của L, kết luận: *Điện thoại di động có 176 cuộc gọi điện thoại; 09 tin nhắn điện thoại; 04 cuộc gọi với tài khoản Zalo “M M”; 03 cuộc gọi với tài khoản Zalo “T T”; 08 ảnh chụp tin nhắn Facebook Messenger; 10 tập tin ảnh trong ứng dụng Ảnh (trong có 06 ảnh chụp màn hình ảnh khóa thân của chị X); 02 Sim không có dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn.*

Ngày 27/6/2022, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an ra bản kết luận giám định số 783/KL-KTHS (Giám định lại) kết luận: *Tìm thấy 1030 tin nhắn (bao gồm 09 tin nhắn SMS và 1021 tin nhắn qua ứng dụng Zalo), 118 cuộc gọi (bao gồm 100 cuộc gọi viễn thông và 18 cuộc gọi qua ứng dụng Zalo), 05 ảnh chụp các tin nhắn trong ứng dụng Messenger trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2021 đến hết ngày 22/11/2021. Tìm thấy 04 (bốn) cuộc gọi Zalo từ tài khoản “H L” đến tài khoản Zalo “M M”, 09 (chín) cuộc gọi với tài khoản Zalo “T T” trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2021 đến hết ngày 22/11/2021. Chụp 05 (năm) hình ảnh các tin nhắn trong ứng dụng Messenger khoảng thời gian từ ngày 20/11/2021 đến hết ngày 22/11/2021. Trích xuất 10 (mười) hình ảnh trong ứng dụng Ảnh ngày 21/11/2021.*

+ Đối với chiếc điện thoại Vsmart của L:

Ngày 18/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định số 3283/KLGD, kết luận: *Điện thoại di động có 04 cuộc gọi điện thoại; 04 ảnh chụp tin nhắn Zalo; Sim không có dữ liệu cuộc gọi, tin nhắn.* (Trong tin nhắn Zalo thể hiện tin nhắn từ tài khoản “H L” gửi ảnh nội dung khóa thân của chị Lê Thị X đến tài khoản Zalo “M M”, rồi từ tài khoản Zalo “M M” gửi đến tài khoản Zalo “h”).

Ngày 27/6/2022, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an ra Bản kết luận giám định số 784/KL-KTHS (Giám định lại) kết luận: *Tìm thấy 04 cuộc gọi trong khoảng*

thời gian từ ngày 20/11/2021 đến hết ngày 22/11/2021. Chụp 04 (bốn) ảnh tin nhắn từ tài khoản Zalo “H L” (là tài khoản được lưu dưới tên “Mẹ Yêu”) đến tài khoản Zalo “M M”, 01 (một) ảnh tin nhắn tài khoản Zalo “m M” với tài khoản Zalo “h”. Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn trong ứng dụng Messenger. Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ Sim.

- Giám định kỹ thuật số điện tử đối với điện thoại thu giữ của M:

Ngày 01/3/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định số 506/KL-KTHS, kết luận: Mẫu A1 (Điện thoại di động nhãn hiệu realme): Tìm thấy 2270 cuộc gọi điện thoại, 339 tin nhắn điện thoại, không trích xuất được tin nhắn ứng dụng Facebook, Zalo; 02 sim không có dữ liệu; Tài khoản Zalo có tên “HP Giá Bao Nhiêu” được đăng nhập trên ứng dụng Zalo có thông tin cụ thể: Tên Zalo HP Giá Bao Nhiêu, Giới tính Nam. Ngày sinh 27/6/1995, Điện thoại +84346370733; Không tìm thấy tài khoản Facebook có tên HP Giá Bao Nhiêu được đăng nhập trên ứng dụng Facebook; Mẫu A2 (Điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia) được gắn 1 sim có hàng số 8984048008826361175: Tìm thấy 20 cuộc gọi điện thoại, 20 tin nhắn điện thoại; sim không có dữ liệu.

- Giám định kỹ thuật số điện tử đối với điện thoại thu giữ của C:

Ngày 24/3/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định số 674/KL-KTHS, kết luận: Không có tin nhắn SMS, Zalo, Messenger trong điện thoại gửi giám định thời gian từ ngày 20/11/2021 đến ngày 22/11/2021 trong mẫu gửi giám định.

Ngày 28/7/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ công an ra Bản kết luận giám định số 4345/KL-KTHS, kết luận: Không có tin nhắn SMS, Zalo, Messenger trong điện thoại gửi giám định thời gian từ ngày 20/11/2021 đến ngày 22/11/2021 trong điện thoại gửi giám định.

- Giám định kỹ thuật số điện tử đối với điện thoại thu giữ của chị Xuân:

Ngày 16/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Bản kết luận giám định số 3259/KLGD, kết luận: Điện thoại di động có 40 cuộc gọi điện thoại với số điện thoại 0962970344; 01 tin nhắn và 01 cuộc gọi với tài khoản Zalo “HP Giá Bao Nhiêu”; 02 cuộc gọi và 21 tin nhắn với tài khoản Zalo “B P”; 04 cuộc gọi và 779 tin nhắn với tài khoản Zalo “N”; 04 tin nhắn với tài khoản Zalo “Chinh Nhiên N”; 06 cuộc gọi và 85 tin nhắn với tài khoản Zalo “Đỗ Văn Đ Giếng”; 34 tập tin ảnh trong ứng dụng Ảnh; 61 ảnh chụp tin nhắn trong ứng dụng Facebook Messenger”.

Ngày 27/6/2022, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an ra Bản kết luận giám định số 782/KL-KTHS (Giám định lại), kết luận: Tìm thấy 20 cuộc gọi với số điện thoại 0962970344 vào ngày 20/11/2021 đến hết ngày 22/11/2021. Trong phần mềm Zalo (sử dụng tài khoản “Quỳnh X”) tìm thấy 01 cuộc gọi, 01 tin nhắn với tài khoản “HP Giá Bao Nhiêu”; 01 cuộc gọi, 26 tin nhắn với tài khoản “Bich C”; 06 cuộc gọi, 1801 tin nhắn với tài khoản “Chi N”; 04 tin nhắn với tài khoản “Co Nhen Chu T”; 06 cuộc gọi, 41 tin nhắn với tài khoản “A Dao BDS”. Tìm thấy 340 tin nhắn

trên ứng dụng Messenger từ ngày 20/11/2021 đến hết ngày 22/11/2021. Tìm thấy 37 hình ảnh chụp ảnh màn hình có trong ứng dụng “Ảnh” ngày 21,22,23 tháng 11/2021.

- Ngày 21/02/2022, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 266, phúc đáp với nội dung như sau:

+ Thông tin tài khoản “HP Giá Bao Nhiêu”, trạng thái đang hoạt động, ngày đăng ký ẩn, chỉ xác định được bài viết đầu tiên ngày 07/6/2019, điện thoại không xác định, nơi ở Lập Thạch, giới tính nam, ngày sinh 27/6/1996, tình trạng hôn nhân độc thân, số bạn bè 589;

+ Thông tin tài khoản “Hoàng L”, trạng thái đang hoạt động, ngày đăng ký tháng 4 năm 2016, điện thoại không xác định, nơi ở Vĩnh Yên, giới tính nữ, ngày sinh 6/6/1988, tình trạng hôn nhân ẩn, số bạn bè 3,2 nghìn;

+ Thông tin tài khoản “Lan N”, trạng thái đang hoạt động, ngày đăng ký ẩn, điện thoại không xác định, nơi ở ẩn, giới tính ẩn, tình trạng hôn nhân ẩn, số bạn bè 9. Thông tin đăng và chia sẻ của các tài khoản Facebook trên, thấy không có bài viết ngày 21/11/2021.

- Ngày 05/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch ra Quyết định trưng cầu giám định số 22 trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định tâm thần đối với chị Lê Thị X. Chị X xác định sau khi sự việc xảy ra tuy tâm lý xấu hổ và bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm nhưng không có biểu hiện rối loạn tâm thần và hành vi nên từ chối giám định tâm thần.

- Tại Bản kết luận giám định số 4390 ngày 25/8/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: *Trong ứng dụng Zalo của mẫu vật ký hiệu A2 (điện thoại Vsmart của L) có tin nhắn từ tài khoản Zalo “M M” đến tài khoản Zalo “h” ngày 21/11/2021. Tuy nhiên, không xác định được hình ảnh có trong file ảnh được gửi từ Zalo “M M” đến Zalo “h” ngày 21/11/2021 có bị cắt ghép chỉnh sửa hay không do nội dung hình ảnh được ghi nhận lại từ màn hình của thiết bị khác. Không xác định được số lượng ảnh, dung lượng ảnh có trong file ảnh trên; Do không xác thực được nội dung hình ảnh trong file ảnh trên, nên không tiến hành so sánh hình ảnh gửi từ Zalo “M M” đến Zalo “huong” ngày 22/11/2021 với ảnh chân dung của chị Lê Thị X...*

Cơ quan điều tra tiến hành cho M, L và C nhận dạng các ảnh khóa thân của chị X trên điện thoại của Nguyễn Thị L. M, C và L xác định đó là các ảnh khóa thân của chị X do M chụp trộm rồi gửi cho C, C gửi cho L và L gửi cho bạn bè của chị X. Các ảnh trên M, L và C không cắt ghép, chỉnh sửa gì.

- Kết luận giám định ngày 01/8/2022 của Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tổng số ảnh giám định 09 hình ảnh, cụ thể: 04 ảnh chụp tin nhắn với tài khoản Zalo “h” tại Phụ lục kèm theo Bản kết luận giám định số 3283/KLGD và tìm thấy trong hình ảnh từ tài khoản zalo “M M” đến tài khoản “h” tại Phụ lục kèm theo Bản kết luận giám định số 784/KLGD gửi giám định thể*

hiện hình ảnh người phụ nữ khỏa thân; 05 hình ảnh còn lại thể hiện nội dung các tin nhắn trao đổi thông thường; Đối chiếu với các quy định hiện hành về văn hóa, phòng chống mại dâm, các hình ảnh có nội dung như trên không có tính chất khiêu dâm, đồi trụy. Nếu phát tán các hình ảnh thể hiện hình ảnh người phụ nữ khỏa thân có ảnh hưởng tiêu cực đến trật tự an toàn xã hội.

Đối với Nguyễn Thị L, Không Văn C và vật chứng liên quan đã được giải quyết tại Bản án số 68/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, bản án số 13/2024/HS-PT ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (Nguyễn Thị L kháng cáo xin hưởng án treo) đã có hiệu lực pháp luật. Còn Nguyễn Văn M do bỏ trốn nên cơ quan điều tra ra quyết định truy nã và tách vụ án. Đến ngày 22/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch bắt được Nguyễn Văn M tại thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

*** Về vật chứng thu giữ**

01 điện thoại bàn phím Nokia màu đen, 01 thẻ sim thu giữ của M. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho M nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*** Trách nhiệm dân sự**

Chị Lê Thị X yêu cầu Nguyễn Văn M phải bồi thường tổn thất về tinh thần cho chị X là 14.300.000đ. M chưa bồi thường gì.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSLT ngày 17/4/2024, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Nguyễn Văn M về tội “*Làm nhục người khác*” theo điểm e Khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Làm nhục người khác*”;

Đề nghị áp dụng: điểm e Khoản 2 Điều 155; Điểm b,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M từ 11 tháng đến 13 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo M đã tự nguyện bồi thường cho chị X 20.000.000đ.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo M 01 điện thoại bàn phím Nokia màu đen, 01 thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo M phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không ai có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra và không có yêu cầu gì. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng tháng 9/2021, Nguyễn Văn M làm quen với chị Lê Thị X, sau đó M và chị X thường nói chuyện, đi chơi cùng nhau và quan hệ tình dục với nhau. Đến buổi trưa ngày 21/11/2021, M và chị X rủ nhau đi đến nhà nghỉ H ở xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để quan hệ tình dục với nhau. Tại đây, M dùng điện thoại di động nhãn hiệu Realme chụp trộm 07 ảnh chị X không mặc quần áo để lộ phần mặt, ngực và bộ phận sinh dục. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, M dùng tài khoản zalo “HP Giá Bao Nhiêu” của M và gửi các hình ảnh khóa thân của chị X đến tài khoản zalo của Không Văn C. Do nhận ra người phụ nữ trong ảnh là chị X bạn của Nguyễn Thị L nên C chụp 02 ảnh màn hình các ảnh M gửi và dùng tài khoản zalo của C gửi tin nhắn đến tài khoản zalo của L. Khi nhận được các hình ảnh trên từ C, L nhận ra đó là chị X, do có mâu thuẫn với chị X từ trước nên L đã dùng tài khoản zalo của Lan gửi ảnh khóa thân của chị X cho bạn bè, người quen của chị X... làm chị X bị xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự và nhân phẩm.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội “**Làm nhục người khác**” quy định tại điểm e khoản 2 điều 155 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm

... e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”.

Do đó bản cáo trạng số: 31/CT-VKS, ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội "*Làm nhục người khác*" được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của Văn M đã xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình thức xử lý bị cáo trước pháp luật thật nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân tại Bản án số 06/2014/HSST ngày 22/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt Nguyễn Văn M 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản (*chấp hành xong thời gian thử thách ngày 22/01/2016, đã chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án*). Bản án số 21/2017/HSST ngày 24/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn M 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019, chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án ngày 24/7/2017*) bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b,s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Đối với Nguyễn Thị L, Khổng Văn C và vật chứng liên quan đã được giải quyết tại Bản án số 68/2023/HS-ST ngày 16/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, bản án số 13/2024/HS-PT ngày 19/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (Nguyễn Thị L kháng cáo xin hưởng án treo) đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, chị X yêu cầu bị cáo M phải bồi thường cho chị tiền tổn thất về tinh thần 14.300.000đ. Ngày 14/5/2024 chị Lương Thị K vợ bị cáo M đã bồi thường 20.000.000đ cho chị X nhận đủ, chị X không đề

ngộ bị cáo M phải bồi thường gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại bàn phím Nokia màu đen, 01 thẻ sim thu giữ của M. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho M nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

- Áp dụng điểm e Khoản 2 Điều 155; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo M 01 điện thoại bàn phím Nokia màu đen, 01 thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án).

3. Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã Xuân Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ

